TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 228/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 04 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 345/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc Q, sinh năm 1999; Nơi cư trú: 0 N, phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Phan Quốc B, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Khu phố N, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ngọc Q, sinh năm 1999 và anh Phan Quốc B, sinh năm 1993.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị Ngọc Q và anh Phan Quốc B có 02 *(hai)* con chung là cháu Phan Quốc K, sinh ngày 01/7/2021 và cháu Phan Ngọc An N, sinh ngày 16/04/2018 *(hiện cháu K và cháu N đang sống với chị Q)*. Ly hôn, chị Q và anh B thống nhất thỏa thuận giao cháu N cho chị Q tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu K cho anh B tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Chị Q và anh B không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Ngọc Q và anh Phan Quốc B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc Q tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002867 ngày 14/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên hoàn lại cho chị Q số tiền 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- Các đương sự;
- UBND phường .., Tp T;
  (Số 132/2017 ngày 27/12/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Tân Sang